

Số: 66/2024/QĐST-DS

Quận G, ngày 09 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 493/2023/DSST ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; địa chỉ: Số B đường N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, sinh năm 1973; chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T.

Bị đơn:

1/ Bà Trần Thị Huyền T1

2/ Ông Nguyễn Thanh B.

Cùng địa chỉ: Số I Đường số D, tổ E, khu phố D, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bà Trần Thị Huyền T1, ông Nguyễn Thanh B và Ngân hàng Thương mại Cổ phần S cùng thống nhất.

2.1 Đến ngày 23/11/2023 Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S theo Hợp đồng tín dụng số 202326996151 ngày 23/3/2023 và nợ thẻ tín dụng 4276-VS credit Platinum Bamboo số 436438-7280 ngày 21/10/2022 số tiền 3.733.516.149 đồng (trong đó: nợ gốc: 3.534.039.955 đồng, nợ lãi trong hạn: 92.949.410 đồng, nợ lãi quá hạn: 106.526.784 đồng).

2.2 Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B có nghĩa vụ phải thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 202326996151 ngày 23/3/2023 và nợ thẻ tín dụng 4276-VS credit Platinum

Bamboo số 436438-7280 ngày 21/10/2022 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S hạn chót vào ngày 31/5/2024 với tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/11/2023 là 3.733.516.149 đồng (trong đó: nợ gốc: 3.534.039.955 đồng, nợ lãi trong hạn: 92.949.410 đồng, nợ lãi quá hạn: 106.526.784 đồng) và tiền lãi phát sinh sau ngày 23/11/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận theo nội dung hợp đồng tín dụng đã ký.

2.3 Trường hợp Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S để thu hồi nợ, cụ thể là: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 32, tờ bản đồ số 36, P tại địa chỉ: A đường D, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hồ sơ gốc số 04871/2003 do Ủy ban nhân dân Quận 8 Thành phố H cấp ngày 18/11/2003.

2.4 Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B đối với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. Nếu số tiền phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ của Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần S, thì Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ cho đến khi trả hết khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S. Nếu số tiền phát mãi tài sản bảo đảm thanh toán dư khoản nợ của Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B thì số tiền dư được hoàn lại cho Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B.

3. Về án phí: Bị đơn Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B phải liên đới chịu 53.335.161 đồng. H lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 53.831.543 đồng theo biên lai thu số AA/2023/0037458 ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B chịu, Bà Trần Thị Huyền T1 và ông Nguyễn Thanh B hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 5.000.000 đồng theo phiếu thu số 173 ngày 29/11/2023.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT (TK V.Phương).

THẨM PHÁN
(Đã Ký)

Bùi Viết Bình